

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MẠNH ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MẠNH ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MANH DUC INVESTMENT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: MANH DUC INVESTMENT

2. Mã số doanh nghiệp: 2400964108

3. Ngày thành lập: 30/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ dân phố Kiều, Thị trấn Bích Động, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0924420976

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống, thiết bị phòng cháy chữa cháy	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Bán lẻ ô tô, xe nâng, xe cẩu.	4512
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa (không bao gồm đại lý chứng khoán, bảo hiểm, không bao gồm đấu giá hàng hóa)	4610
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ các loại nhà nước cấm) Chi tiết: Bán buôn sách vở, đồ dùng học tập; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị camera; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng: máy xúc....	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; dầu nhờn; dầu nhớt;	4661(Chính)

12.	Khai thác và thu gom than cứng Chi tiết: Khai thác than cứng: Các hoạt động khai thác dưới hầm lò hoặc khai thác trên bề mặt, bao gồm cả việc khai thác bằng phương pháp hoá lỏng; Các hoạt động làm sạch, sắp xếp, tuyển chọn, phân loại, nghiền, sàng ...và các hoạt động khác làm tăng thêm phẩm chất của than non và cải tiến chất lượng hoặc thiết bị vận tải than; Khôi phục than đá từ bãi ngầm	0510
13.	Khai thác và thu gom than non Chi tiết: Khai thác than non (than nâu): Các hoạt động khai thác dưới hầm lò hoặc khai thác trên bề mặt, bao gồm cả việc khai thác nhờ phương pháp hoá lỏng; Hoạt động rửa, khử nước, nghiền và các hoạt động thu gom than non tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo quản, vận tải than	0520
14.	Khai thác dầu thô	0610
15.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
16.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội và không kinh doanh trò chơi có thưởng, cá cược, đánh bạc, quầy bar) Chi tiết: Hoạt động của các phòng hát karaoke	9329
17.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Quản lý chợ	6810
18.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyên gia thiết kế công trình môi trường, quan trắc môi trường; Tư vấn chuyên gia các thiết bị công trình phòng cháy chữa cháy	7490
20.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe nâng cầu; Cho thuê xe ô tô;	7710
21.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
22.	Sản xuất than cốc	1910
23.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến than các loại	2399
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
25.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ quầy bar)	5610

26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
27.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ quầy bar)	5629
28.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán rượu, bia (trừ quầy bar)	5630
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); Cho thuê máy xúc	7730
30.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
31.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
32.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
36.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
37.	Xây dựng công trình điện	4221
38.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
39.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
40.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
41.	Xây dựng công trình thủy	4291
42.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4293
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu đô thị	4299
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị an ninh, camera;	4321
48.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính trong các cửa hàng chuyên doanh.	4741
49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759

50.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sách vở, đồ dùng học tập trong các cửa hàng chuyên doanh.	4761
51.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ mặt hàng nhà nước cấm) Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN LƯU

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 25/08/1963

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024063011496

Ngày cấp: 21/12/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Tam Đồng, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Tam Đồng, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LƯU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/08/1963

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024063011496

Ngày cấp: 21/12/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Tam Đồng, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Tam Đồng, Xã Đoan Bái, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang